

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/07/2022

“Về việc: Tranh chấp về Hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đẩu – Bà Phan Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Võ Thị Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 07 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2022/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2022 về tranh chấp: “Hôn nhân và gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐST-HNGĐ ngày 24/06/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2022/QĐ-HPT ngày 12/07/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị M- sinh năm 1979. Có mặt

ĐKKHKT: xóm 13, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hoàng Đình Th- sinh năm 1977. Vắng mặt

ĐKKHKT: xóm 13, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hoàng Thị M trình bày: Chị và anh Hoàng Đình Th đến với nhau tự nguyện, có tìm hiểu đăng ký kết hôn ngày 19/10/2007 tại UBND xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc, sau đó giữa hai vợ, chồng đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, trong cuộc sống luôn xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn vợ, chồng ngày càng nặng nề, không giải quyết được cho đến năm 2013 thì chị và anh Th đã sống ly thân và đến tháng 7/2021 thì chị đã chuyển ra ngoài sống cùng với hai con. Nay chị M xét thấy tính cảm vợ, chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn anh Thanh.

Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Đình Th có 02 con chung Hoàng Đình Anh Đ, sinh ngày 26/09/2008 và Hoàng Đình Nhật Ph, sinh ngày 10/01/2012. Ly hôn chị M có nguyện vọng xin được chăm sóc, nuôi dưỡng

hai con Hoàng Đình Anh Đ và Hoàng Đình Nh và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: **Chị** Hoàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Đình Th vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt niêm yết các văn bản tố tụng Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo qui định của pháp luật nhưng anh Th vẫn không có mặt tại tòa án để giải quyết nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 48 BLTTDS; việc thụ lý và giải quyết vụ án đúng quy định tại Điều 26, Điều 35 BLTTDS; xác định đúng tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo đúng quy định..Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS. Bị đơn đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt là không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 226 BLTTDS

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân & gia đình.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Minh.

Xử cho chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Hoàng Đình Th.

Về quan hệ con chung: Chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Đình Th **có 02 con chung Hoàng Đình Anh Đức, sinh ngày 26/09/2008 và Hoàng Đình Nhật Phong, sinh ngày 10/01/2012. Giao hai con chung Hoàng Đình Anh Đ và Hoàng Đình Nh cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thdo chị M không yêu cầu.**

Về quan hệ tài sản: chị Hoàng Thị M không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: chị Hoàng Thị M phải chịu án phí theo qui định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình Hoàng Đình Th có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm 13, xã H, thành phố Vinh, Nghệ An nên Tòa án nhân dân Thành phố Vinh thụ lý giải quyết theo qui định Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BTADS.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Hoàng Đình Th theo qui định của pháp luật nhưng anh Th vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị M và anh Hoàng Đình Th đến với nhau tự nguyện, có tìm hiểu đăng ký kết hôn ngày 19/10/2007 tại UBND xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân của chị M và anh Th trên cơ sở tự nguyện, hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc, sau đó giữa hai vợ, chồng đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung, trong cuộc sống luôn xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn vợ, chồng ngày càng nặng nề, không giải quyết được cho đến năm 2013 thì chị và anh Th đã sống ly thân và đến tháng 7/2021 thì chị đã chuyển ra ngoài sống cùng với hai con. Nay chị M vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn anh Th. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã kéo dài thời gian hòa giải để chị M, anh Th có thời gian suy nghĩ và giải quyết mâu thuẫn. Tuy nhiên giữa chị M và anh Th vẫn không có biện pháp gì. Tòa án cũng đã nhiều lần thông báo anh Th đến hòa giải nhưng anh Th vẫn không có mặt tại Tòa án để hòa giải. Như vậy, chứng tỏ tình trạng đời sống chung của chị M và anh Th đã thực sự trầm trọng, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị M được ly hôn và anh Th

[2.2]. Về quan hệ con chung: **Chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Đình Th có 02 con chung Hoàng Đình Anh Đ, sinh ngày 26/09/2008 và Hoàng Đình Nhật Ph, sinh ngày 10/01/2012. Ly hôn chị M có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng hai con Hoàng Đình Anh Đ và Hoàng Đình Nhật Ph. Anh Th quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt, không có ý kiến gì. Vì vậy, xét việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng là căn cứ vào sự phát triển mọi mặt của các cháu. Hiện tại hai cháu Đ, Ph đều đang ở với chị M, các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu được ổn định nên nghĩ giao hai cháu cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.**

Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị M không yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Thanh.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: chị Hoàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[2.4]. Về án phí: chị Hoàng Thị M phải chịu án phí dân sự ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35; Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị M.

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị M được ly hôn với anh Hoàng Đình Th.

Về quan hệ con chung: **Chị Hoàng Thị M và anh Hoàng Đình Th có 02 con chung Hoàng Đình Anh Đ, sinh ngày 26/09/2008 và Hoàng Đình Nhật Ph, sinh ngày 10/01/2012. Giao hai cháu Hoàng Đình Anh Đ và Hoàng Đình Nhật Ph cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Th do chị M không yêu cầu.**

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Chị Hoàng Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010041 ngày 13/05/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vinh.

Nguyên đơn có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- UBND xã H, TP Vinh
- (GCNKH số 111/19/10/2007)
- Các đương sự
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thắng

